

Số: 06/2020/QĐST-KDTM

Hồng Bàng, ngày 26 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST-KDTM ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN (viết tắt là Ngân hàng); địa chỉ trụ sở: Số 198 A, phường B, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông D; địa chỉ: Số 3/201 E, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền số: 1587/UQ-HPH-HCNS ngày 26-9-2019).

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn DA (viết tắt là Công ty); địa chỉ trụ sở: Số 18 G, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà J; địa chỉ: Thôn 5, xã K, huyện L, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Giám đốc Công ty).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà J; địa chỉ: Thôn 5, xã K, huyện L, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến hết ngày 17-5-2020, Công ty xác nhận còn nợ Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 4.641.656.623 (bốn tỷ, sáu trăm bốn mươi một triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn, sáu trăm hai mươi ba) đồng. Trong đó: Tiền nợ gốc là 3.342.287.636 (ba tỷ, ba trăm bốn mươi hai triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi sáu) đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 1.120.157.228 (một tỷ, một trăm hai mươi triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, hai trăm hai mươi tám) đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 179.211.759 (một trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm mười một nghìn, bảy trăm năm mươi chín) đồng.

Công ty có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng chậm nhất là ngày 31-5-2020. Trường hợp, Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận như trên, Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 16+19 (thửa cũ 261+262+376), tờ bản đồ: 139 (tờ bản đồ cũ 31), diện tích 988m², tại địa chỉ: Khu phố M, phường N, thị xã O, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BY 459129, số vào sổ cấp GCN: CH 002031, do Ủy ban nhân dân thị xã O, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 29-5-2015 cho bà J để thu hồi nợ. Nếu số tiền xử lý tài sản đảm bảo còn thừa, Ngân hàng trả lại cho bà J. Nếu số tiền xử lý tài sản đảm bảo còn thiếu, Công ty tiếp tục có trách nhiệm trả đủ số tiền còn thiếu cho Ngân hàng.

Công ty phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính trên số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 18-5-2020 cho đến khi thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo các thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà Công ty phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn DA nộp số tiền 56.320.828 (*năm mươi sáu triệu, ba trăm hai mươi nghìn, tám trăm hai mươi tám*) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần NTVN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.200.000 (*năm mươi sáu triệu, hai trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tiền số: 0008430 ngày 14-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- CCTHADS. quận Hồng Bàng;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Thuận